

Số : 7702 /CT - TTHT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2010

V/v Thiết kế mẫu hóa đơn tự in, đặt in theo
quy định tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC
ngày 28/9/2010 của Bộ Tài Chính hướng dẫn
về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ

Kính gửi : Người nộp thuế

Căn cứ Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, Cục Thuế Tp đã có văn bản số 7097/CT-TTHT ngày 03/11/2010 về việc thiết kế mẫu hóa đơn tự in, đặt in.

Nay Căn cứ Quyết định số 2905/QĐ-BTC ngày 09/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; Cục Thuế TP đính chính một số nội dung tại văn bản số 7097/CT-TTHT như sau:

1/ Tiết b điểm 1.2 mục I văn bản số 7097/CT-TTHT đã in:

“b/ Ký hiệu HĐ là dấu hiệu phân biệt HĐ bằng hệ thống chữ cái tiếng Việt và năm phát hành HĐ. Ký hiệu HĐ có 6 ký tự đối với HĐ của các tổ chức, cá nhân tự in và đặt in và 8 ký tự đối với HĐ do Cục Thuế phát hành.

.....

+ 01 kí tự tiếp theo là “/” để phân biệt ký hiệu với năm thông báo phát hành hóa đơn.

+ 3 ký tự tiếp theo thể hiện năm thông báo phát hành hoá đơn và hình thức hoá đơn.

Năm thông báo phát hành hoá đơn được ghi hai số cuối của năm thông báo phát hành;

Ký hiệu của hình thức hoá đơn: sử dụng 3 kí hiệu: E: Hoá đơn điện tử, T: Hoá đơn tự in và P: Hoá đơn đặt in ;

Thí dụ:

AA/11E: là HD điện tử, ký hiệu AA được phát hành năm 2011;

AB/11T: là HD tự in, ký hiệu AB được phát hành năm 2011;

AA/12P: là HD đặt in, ký hiệu AA được phát hành năm 2012.

Trường hợp người nộp thuế thông báo phát hành hóa đơn tự in hoặc đặt in theo quy định tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC trong năm 2010 để sử dụng trong năm 2011 thì năm thông báo phát hành các loại hóa đơn này phải thể hiện là năm 2011, từ năm 2011 phải thể hiện năm thông báo phát hành hóa đơn theo đúng quy định nêu trên.”

Nay sửa thành:

“b/ Ký hiệu HD là dấu hiệu phân biệt HD bằng hệ thống chữ cái tiếng Việt và năm phát hành HD. Ký hiệu HD có 6 ký tự đối với HD của các tổ chức, cá nhân tự in và đặt in và 8 ký tự đối với HD do Cục Thuế phát hành.

.....

+ 01 ký tự tiếp theo là “/” để phân biệt ký hiệu với năm tạo hóa đơn.

+ 3 ký tự tiếp theo thể hiện năm tạo hoá đơn và hình thức hoá đơn.

Năm tạo hoá đơn được ghi hai số cuối của năm tạo hóa đơn;

Ký hiệu của hình thức hoá đơn: sử dụng 3 ký hiệu: E: Hoá đơn điện tử, T: Hoá đơn tự in và P: Hoá đơn đặt in ;

Thí dụ:

AA/11E: là HD điện tử, ký hiệu AA được tạo năm 2011;

AB/11T: là HD tự in, ký hiệu AB được tạo năm 2011;

AA/12P: là HD đặt in, ký hiệu AA được tạo năm 2012.

Trường hợp người nộp thuế tạo hóa đơn đặt in theo quy định tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC trong năm 2010 để sử dụng trong năm 2011 thì năm tạo các loại hóa đơn này phải thể hiện là năm 2011, từ năm 2011 phải thể hiện năm tạo hóa đơn theo đúng quy định nêu trên.”

2/ Điểm 1.4 mục I văn bản số 7097/CT-TTHT đã in:

“1.4/ Liên hoá đơn: Mỗi số hoá đơn phải có từ 2 liên trở lên và tối đa không quá 9 liên, trong đó 2 liên bắt buộc:

Liên 1: Lưu ;

Liên 2: Giao cho khách hàng;

Các liên từ liên thứ 3 trở đi được đặt tên theo công dụng cụ thể mà người tạo hoá đơn quy định.”

Nay sửa thành:

“1.4/ Liên hoá đơn: Mỗi số hoá đơn phải có từ 2 liên trở lên và tối đa không quá 9 liên, trong đó 2 liên bắt buộc:

Liên 1: Lưu ;

Liên 2: Giao cho người mua;

Các liên từ liên thứ 3 trở đi được đặt tên theo công dụng cụ thể mà người tạo hoá đơn quy định.”

3/ Điểm 2 mục I văn bản số 7097/CT-TTHT đã in:

“2/ Thứ tự các chỉ tiêu bắt buộc trên một tờ hóa đơn:

Thứ tự sắp xếp các chỉ tiêu bắt buộc trên một tờ hóa đơn, người nộp thuế có thể tham khảo các mẫu hóa đơn tham khảo quy định tại phụ lục 5 Thông tư số 153/2010/TT-BTC. Riêng:

Thứ tự chỉ tiêu “Tên, địa chỉ, mã số thuế người bán” có thể đặt trước hoặc sau các chỉ tiêu “Tên loại hóa đơn”, “Ký hiệu mẫu số hóa đơn và ký hiệu hóa đơn”, “Tên liên hóa đơn”, “Số thứ tự hóa đơn”

Trường hợp người nộp thuế có các đơn vị trực thuộc (chi nhánh, cửa hàng ...) trực tiếp bán hàng thì tên, địa chỉ, mã số thuế các đơn vị trực thuộc phải đặt sau tên, địa chỉ, mã số thuế trụ sở chính (phía dưới hoặc bên cạnh phía bên phải tên trụ sở chính)”

Nay sửa thành:

“2/ Thứ tự các chỉ tiêu bắt buộc trên một tờ hóa đơn:

Thứ tự sắp xếp các chỉ tiêu bắt buộc trên một tờ hóa đơn, người nộp thuế có thể tham khảo các mẫu hóa đơn hóa đơn bán hàng tham khảo quy định tại phụ lục 5 Thông tư số 153/2010/TT-BTC; mẫu hóa đơn giá trị gia tăng, hóa đơn xuất khẩu tham khảo mẫu quy định tại Quyết định số 2905/QĐ-BTC. Riêng:

Thứ tự chỉ tiêu “Tên, địa chỉ, mã số thuế người bán” có thể đặt trước hoặc sau các chỉ tiêu “Tên loại hóa đơn”, “Ký hiệu mẫu số hóa đơn và ký hiệu hóa đơn”, “Tên liên hóa đơn”, “Số thứ tự hóa đơn”

Trường hợp người nộp thuế có các đơn vị trực thuộc (chi nhánh, cửa hàng ...) trực tiếp bán hàng thì tên, địa chỉ, mã số thuế các đơn vị trực thuộc phải đặt sau tên trụ sở chính ”

Cục Thuế TP. thông báo để người nộp thuế biết và thực hiện./ *h*

KT/CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi Nhận :

- Như trên ;
- TCT (Vụ CS, Vụ PC)
- Lãnh đạo Cục
- P. Pháp chế, AC
- Lưu (HC, TTHT).



Nguyễn Trọng Hạnh